

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 20/7/2021

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Thảo Hương**

2. Bà: **Nguyễn Thị Hiền Lương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Thoả** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2021/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐST- HNGĐ ngày 06/7/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị D**, sinh năm: 1992; địa chỉ: Khố A, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Gia Cường**, sinh năm: 1992; địa chỉ: Khố A, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại: Trại giam số X – Cục C10 Bộ Công An; địa chỉ: Văng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị D trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Gia C kết hôn với nhau vào ngày 22/3/2017 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến tháng 7/2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nên vợ chồng không tin tưởng nhau. Tình cảm vợ chồng là không còn, chị Trần Thị D đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Gia C.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/3/2017. Chị Trần Thị D có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Gia C cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Chị Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến bị đơn: Tại bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Gia C trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Trần Thị D kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng là không được hòa hợp như trước đây, anh Nguyễn Gia C đồng ý ly hôn với chị Trần Thị D.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/3/2017. Anh Nguyễn Gia C đồng ý giao con cho chị Trần Thị D nuôi dưỡng. Anh đang phải chấp hành án nên không có điều kiện cũng như khả năng chăm sóc con.

Về chia tài sản và nợ: Anh Nguyễn Gia C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn; bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị D được ly hôn anh Nguyễn Gia C.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/3/2017 cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Gia C.

Về chia tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trƣờng hợp Tòa án không tiến hành hoà giải được vì bị đơn vắng mặt có lý do chính đáng (bị đơn đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam) được quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Gia C là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA vào ngày 22/3/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến tháng 7 năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp. Nay chị Trần Thị D xin ly hôn thì anh Nguyễn Gia C cũng đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Gia C chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào

tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị D, xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Gia C là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/3/2017 hiện đang ở với chị Trần Thị D. Chị Trần Thị D có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Gia C cấp dưỡng nuôi con. Ý kiến anh Nguyễn Gia C đồng ý giao con cho chị Trần Thị D nuôi dưỡng.

Hội đồng xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự về việc nuôi con không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận. Giao con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/3/2017 cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Gia C.

[4] Về chia tài sản và nợ: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Gia C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị D được ly hôn anh Nguyễn Gia C.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/3/2017 cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Gia C.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0004667 ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND thị trấn TC;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

